

Số: 27/KH-BQLKKT

Kon tum, ngày 01 tháng 8 năm 2014

KẾ HOẠCH
Phát triển nhân lực giai đoạn 2015 – 2020

Ngày 19 tháng 10 năm 2011, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã ra Quyết định số: 1111/QĐ-UBND về việc phê duyệt Quy hoạch Phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020.

Để triển khai thực hiện Quy hoạch có hiệu quả, đáp ứng kịp thời nhu cầu nguồn nhân lực đã qua đào tạo, phục vụ cho các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế và sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh trong những năm tới. Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum xây dựng kế hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2015 - 2020, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU:

1. Mục tiêu:

1.1 Mục tiêu chung:

- Phát triển nhân lực bảo đảm đủ về số lượng, có cơ cấu phù hợp, có trình độ chuyên môn, có phẩm chất, nhân cách, năng lực nghề nghiệp, kỹ năng, tác phong làm việc chuyên nghiệp, có tính chủ động, sáng tạo phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh và hội nhập quốc tế.

- Gắn mục tiêu đào tạo với giải quyết việc làm theo Quy hoạch phát triển nhân lực của tỉnh đến năm 2020. Thực hiện đào tạo có địa chỉ gắn với Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế. Tập trung đưa lao động đi đào tạo lại các ngành nghề mà Doanh nghiệp đang có nhu cầu như: Sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp khai khoáng, dịch vụ, công nghiệp, may mặc, xây dựng, chế biến nông, lâm sản ..v.v.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đến cuối năm 2015:

- Đảm bảo đủ nhân lực đáp ứng yêu cầu của các Doanh nghiệp, có 45% lao động qua đào tạo, 33% lao động qua đào tạo nghề.

- Nhân lực trình độ cao: Đào tạo mới thạc sĩ và tương đương phục vụ cho các lĩnh vực quản lý nhà nước và ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, thu hút sinh viên tốt nghiệp hạng khá, giỏi và người có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và tương đương về Ban quản lý Khu kinh tế công tác.



- Nhân lực đặc thù: Tiếp tục đào tạo và đào tạo lại cán bộ, công chức; cán bộ quản lý doanh nghiệp. Phần đầu 90% cán bộ chủ chốt và công chức đạt chuẩn về trình độ chuyên môn.

b) Đến năm 2020:

- Đáp ứng cơ bản nhu cầu nhân lực chất lượng cao của các doanh nghiệp, có 70% lao động qua đào tạo, trong đó có trên 60% lao động qua đào tạo nghề.

- Nhân lực trình độ cao: Đào tạo mới thạc sĩ, tiến sĩ phục vụ cho các lĩnh vực quản lý, khoa học công nghệ và ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục thu hút sinh viên tốt nghiệp hạng khá, giỏi và người có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ và tương đương về Khu kinh tế làm việc.

- Nhân lực đặc thù: Tiếp tục đào tạo và đào tạo lại cán bộ, công chức; cán bộ quản lý doanh nghiệp. Phần đầu 100% cán bộ chủ chốt và công chức đạt chuẩn về trình độ chuyên môn.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch cần xác định những công việc trước mắt và những công việc có tính lâu dài. Thực hiện nghiêm túc chế độ thống kê, báo cáo đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch, trên cơ sở đó đề ra những giải pháp phù hợp để đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phát triển nhân lực của Ban quản lý Khu kinh tế.

- Các Phòng, Văn phòng BQLKKT, các cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải đảm bảo thực hiện tốt nội dung công việc được phân công tại Kế hoạch này.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH:

1. Công tác tuyên truyền.

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, của tỉnh, quy định của pháp luật về dạy nghề, học nghề, Quy hoạch phát triển nhân lực của tỉnh giai đoạn 2011-2020 và kế hoạch này đến từng cán bộ công chức, viên chức, các đơn vị, doanh nghiệp và người lao động trong Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế.

2. Điều tra, khảo sát nhu cầu lao động, xác định số lao động cần đào tạo nghề, đào tạo nâng cao trong Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

Khảo sát, thống kê số lượng lao động đã qua đào tạo nghề và lao động có nhu cầu đào tạo nghề; nhu cầu tuyển dụng lao động qua đào tạo nghề của doanh nghiệp. Xác định rõ các nhu cầu về số lượng, chất lượng, trình độ, kỹ năng của nguồn nhân lực và các ngành, nghề mà các doanh nghiệp đang cần. Dự báo nhu cầu lao động qua đào tạo nghề ở từng cấp trình độ, từng lĩnh vực đào tạo, từng ngành kinh tế từ đó thống nhất quan điểm, xác định mục tiêu gọi lao động đi đào tạo và liên kết tuyển dụng lao động giai đoạn 2014 – 2020 tại các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y tỉnh Kon Tum.

+ Qua thống kê đến 31/12/2013 tính riêng trên địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y có: 25.192 lao động, nhưng chủ yếu là lao động nông nghiệp và chưa qua đào tạo, cần thu hút số lao động này đưa đi đào tạo và làm việc tại Khu kinh tế.

+ Hiện trạng lao động trong các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế đến 31/3/2014 (**Biểu: 01**). Hiện tại có 30 doanh nghiệp đang hoạt động.

+ Nhu cầu lao động trong các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế đến năm 2015 và từ 2016-2020 (**Biểu: 02**). Dự kiến đến năm 2015 số doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế tăng lên: 50 doanh nghiệp và đến năm 2020 có khoảng 130 – 150 doanh nghiệp đi vào hoạt động.

+ Hiện trạng CC, VC, HĐ 68 và lao động hợp đồng trong bộ máy của Ban quản lý Khu kinh tế hiện nay là 109 người, trong đó CC, VC, HĐ 68 là: 55 người (Gồm: 12 chuyên viên chính, 30 chuyên viên, 8 cán sự, 5 nhân viên); công nhân lao động và lao động hợp đồng là 54 người. Trình độ thạc sĩ 01, đại học cao đẳng 61, trung cấp 16.

3. Kế hoạch đào tạo lại nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp, công ty trong các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y (Biểu 03):

Phần đầu đào tạo lại, đào tạo nâng cao nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp, công ty trong các Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y bao gồm các trình độ sau:

a) Đến năm 2015:

- + Sơ cấp nghề: 185 LĐ;
- + Trung cấp nghề: 122 LĐ;
- + Cao đẳng nghề: 69 LĐ.

b) Từ năm 2016 – 2020:

- + Sơ cấp nghề: 760 LĐ;
- + Trung cấp nghề: 284 LĐ;
- + Cao đẳng nghề: 40 LĐ.

4. Kế hoạch đào tạo lại, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút và phát triển nhân lực là cán bộ công chức, viên chức làm việc trong Ban quản lý Khu kinh tế (Biểu 04):

Phần đầu đào tạo lại, đào tạo nâng cao nguồn nhân lực cho Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum bao gồm các trình độ sau:

- + Đào tạo: 50 người;
- + Đào tạo lại và bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ: 115 người.
- Thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao: 5 người.

5. Thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về phát triển nguồn nhân lực trong Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh:

a) Tăng cường đội ngũ làm công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực phát triển nguồn nhân lực, phân công 02 cán bộ chuyên trách về công tác quản lý lao động, phát triển nguồn nhân lực.

b) Giai đoạn 2016 - 2020 xây dựng đề án thành lập Trung tâm giới thiệu việc làm trực thuộc Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh.

c) Kết nối các cơ sở dạy nghề gắn với nhu cầu thị trường lao động, thực hiện hợp đồng đào tạo theo địa chỉ, theo đơn đặt hàng, tăng cường việc liên kết với các doanh nghiệp để khai thác tiềm năng thiết bị, công nghệ tạo điều kiện cho sinh viên tiếp cận nhanh với công nghệ sản xuất tiên tiến, thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp khi còn học tại trường.

e) Thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong sử dụng lao động, an toàn lao động trên địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp để chấn chỉnh kịp thời.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:

1. Phòng Quản lý Tổng hợp:

- Chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này và định kỳ 6 tháng, hàng năm, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện cho lãnh đạo Ban quản lý Khu kinh tế (Qua Văn phòng BQLKKT).

- Chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp, cơ quan liên quan xây dựng các chương trình, kế hoạch đào tạo, liên kết đào tạo, bồi dưỡng, giới thiệu việc làm cho người lao động vào làm việc tại các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

- Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về lao động – việc làm, về phát triển nguồn nhân lực, dữ liệu về thống kê, khảo sát chuyên đề liên quan đến lao động – việc làm trong Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp.

2. Văn phòng Ban quản lý Khu kinh tế:

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm tham mưu cho BQLKKT báo cáo tình hình về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động, Thương binh & Xã hội, Hội đồng phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum.

- Tham mưu cho BQLKKT tỉnh xây dựng kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng, tuyển dụng mới cán bộ công chức, viên chức trong Ban quản lý Khu kinh tế theo phân cấp, chỉ đạo của UBND tỉnh Kon Tum.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

- Xây dựng mục giới thiệu việc làm trên trang thông tin điện tử của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Kon Tum.

- Tuyên truyền phổ biến cho các doanh nghiệp trên địa bàn Khu công nghiệp, Khu kinh tế truy cập, nắm bắt thông tin và cập nhật thông tin thường xuyên về nhu cầu lao động trong Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y.

- Hàng năm phân bổ nguồn kinh phí cho việc thực hiện kế hoạch phát triển nguồn nhân lực của Khu kinh tế tỉnh.

4. Đề nghị các tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên thuộc Ban quản lý Khu kinh tế và thuộc các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Bờ Y:

Tham gia thực hiện và giám sát việc thực hiện Kế hoạch phát triển nhân lực ở các doanh nghiệp, đơn vị trong Ban quản lý Khu kinh tế. Tổ chức tuyên truyền cho hội viên của mình về kế hoạch phát triển nhân lực; vận động hội viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tự tạo việc làm cho mình và tạo việc làm cho người khác.

5. Các doanh nghiệp, công ty, đơn vị, tổ chức sử dụng lao động:

Tích cực tham gia thực hiện các chương trình, đề án về đào tạo lại, đào tạo nâng cao, dạy nghề, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, giải quyết và ổn định việc làm, nâng cao trình độ nghề nghiệp cho người lao động; chấp hành nghiêm chế độ thống kê, báo cáo định kỳ về tình hình tuyển dụng, sử dụng lao động theo qui định của pháp luật.

Trên đây là kế hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2015 - 2020 của Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, yêu cầu các doanh nghiệp, công ty, đơn vị, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện báo cáo kết quả đạt được cũng như khó khăn, vướng mắc về Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh để xem xét điều chỉnh kịp thời./.

Nơi nhận: *sh*

- Sở Kế hoạch và Đầu tư Kon Tum (b/c);
- Sở LĐTB&XH (b/c)
- lãnh đạo BQLKKT (b/c);
- Phòng QLTH (t/h);
- Các DN,CT trong KCN, KKT (t/h);
- Lưu: VP, QLTH(tộc).

TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN
[Signature]
VŨ MẠNH HẢI



TỈNH KON TUM

HIỆN TRẠNG LAO ĐỘNG (Đến: 31/3/2014)

(Kèm theo Kế hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2014-2020 của BQLKKT tỉnh Kon Tum)

Tổng số lao động: 2.795 Người.

Đơn vị tính: Người

Trình độ đào tạo	Ngành nghề				Độ tuổi BQ	Giới tính		Ghi chú
	Tổng số	Nông Lâm - Thủy sản	Công nghiệp, Xây dựng	Dịch vụ		Nam	Nữ	
Chưa qua đào tạo	1,991	1,095	627	269	28	1,032	959	
Sơ cấp nghề	108	87	6	16	33	69	40	
Trung cấp nghề	181	4	66	111	27	154	28	
Cao đẳng nghề	2		2		28	2	0	
Trung cấp chuyên nghiệp	250	72	99	79	30	145	105	
Cao đẳng	79	10	25	44	28	46	34	
Đại học	182	56	73	53	35	116	65	
Trên Đại học	1	1			27	1	0	
Tổng số	2,795	1,324	899	572	30	1,564	1,230	

ĐƯ BẢO NHU CẦU LAO ĐỘNG

(Kèm theo Kế hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2015-2020 của BQLKKT tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: Người

Nhu cầu lao động	Ngành nghề				Độ tuổi BQ	Giới tính		Ghi chú
	Tổng số	Nông - Lâm - Thủy sản	Công nghiệp, Xây dựng	Dịch vụ		Nam	Nữ	
Năm 2015	3,490	1,423	1,632	435	29	2,214	1,276	
Chưa qua đào tạo	1,615	650	800	165	29	889	726	
Sơ cấp nghề	735	425	310		30	609	126	
Trung cấp nghề	437	154	238	45	26	327	110	
Cao đẳng nghề	192	50	142		26	112	80	
Trung cấp chuyên nghiệp.	243	58	80	105	28	130	113	
Cao đẳng	64	10	9	45	32	43	21	
Đại học	203	75	53	75	34	103	100	
Trên Đại học	1	1			29	1	0	
Năm 2016-2020	4,574	1,952	2,520	102	31	3,056	1,518	
Chưa qua đào tạo	888	450	404	34	31	408	480	
Sơ cấp nghề	1,341	595	746		30	933	408	
Trung cấp nghề	1,143	452	691		29	943	200	
Cao đẳng nghề	746	290	456		28	606	140	
Trung cấp chuyên nghiệp	213	48	97	68	30	64	149	
Cao đẳng	6	2	4		34	4	2	
Đại học	230	112	118		36	94	136	
Trên Đại học	7	3	4		33	4	3	
Tổng cộng	8,064	3,375	4,152	4,152	537	5,270	2,794	

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, ĐÀO TẠO LẠI NGUỒN NHÂN LỰC CỦA CÁC DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Kế hoạch phát triển nhân lực giai đoạn 2015-2020 của BQLKKT tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: Người

Nhu cầu lao động	Ngành nghề				Độ tuổi BQ	Giới tính		Ghi chú
	Tổng số	Nông - Lâm - Thủy sản	Công nghiệp, Xây dựng	Dịch vụ		Nam	Nữ	
Năm 2015	339	148	169	22	27	212	127	
Sơ cấp nghề	165	75	80	10	26	95	70	
Trung cấp nghề	110	48	55	7	26	72	38	
Cao đẳng nghề	64	25	34	5	28	45	19	
Năm 2016-2020	1,084	610	389	85	28	701	383	
Sơ cấp nghề	760	450	260	50	26	470	290	
Trung cấp nghề	284	150	104	30	28	195	89	
Cao đẳng nghề	40	10	25	5	29	36	4	
Tổng cộng	1,423	758	558	107	54	913	510	

Biểu 04

**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC
ĐẾN NĂM 2020**



DVT: Người

TT	Nội dung	Thời gian		Ghi chú
		Năm 2015	Giai đoạn 2016-2020	
1	Đào tạo	10	40	
2	Đào tạo lại và bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ ngắn hạn	25	90	
3	Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao	1	4	
Tổng cộng		36	134	